TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ -TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **80**/2022/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 99/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa:

* **Nguyên đơn***:* Bà Đặng Ngọc Thiên T, sinh năm 1996.

Trú tại: tổ 4, phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng

* **Bị đơn***:* Ông Nguyễn Văn V**,** sinh năm 1995.

Trú tại: Khu chung cư 1A đường Phan Huy Th, quận S, TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Ngọc Thiên T, sinh năm 1996. Trú tại: tổ 4, phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng và ông Nguyễn Văn V**,** sinh năm 1995. Trú tại: Khu chung cư 1A đường Phan Huy Th, quận S, TP Đà Nẵng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Ngọc Thiên T và ông Nguyễn Văn V thống nhất tự thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08 của UBND phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng cấp ngày 07.01.2017 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Đặng Ngọc Thiên T và ông Nguyễn Văn V xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Văn Tuấn K, sinh ngày 29.7.2019. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

Bà Đặng Ngọc Thiên T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Nguyễn Văn Tuấn K, sinh ngày 29.7.2019.

Ông Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 8.2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Đặng Ngọc Thiên T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn V không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do do các bên thỏa thuận được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Ngọc Thiên T và ông Nguyễn Văn V khai nhận không có

2.4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng bà Đặng Ngọc Thiên T tự nguyện nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003491 ngày 27.6.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Như vậy, bà Trang đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND p Nại Hiên Đông, q Sơn Trà,TPĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy